

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 1927 /UBND-VXNV
Về việc tiếp tục triển khai sắp
xếp tổ chức bộ máy các tổ chức
cấu thành bên trong các cơ quan
chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị
sự nghiệp trực thuộc Ủy ban
nhân dân tỉnh

Ninh Thuận, ngày 22 tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Thông báo số 141-TB/TU ngày 06/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1175/TTr-SNV ngày 16/4/2021;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Tiếp tục triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy các tổ chức cấu thành bên trong theo đúng chủ trương của Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 92-KH/TU và Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 141-TB/TU ngày 06/4/2021 và quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020. Cụ thể như sau:

a) Đối với các tổ chức hành chính cấu thành bên trong (phòng chuyên môn, văn phòng, thanh tra, Chi cục, Ban): Tiếp tục duy trì thực hiện ổn định cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đã sắp xếp theo

ting thần Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy; đồng thời rà soát, sắp xếp lại các tổ chức bên trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Đối với Văn phòng Sở, được tổ chức khi đảm bảo đủ tiêu chí thành lập theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, khuyến khích các cơ quan, đơn vị chủ động giao phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Sở, **đảm bảo sau khi sắp xếp không làm tăng thêm số lượng tổ chức bên trong của Sở so với trước khi sắp xếp lại.**

- Đối với Thanh tra Sở, việc bố trí phải đảm bảo hợp lý giữa công chức lãnh đạo, quản lý và công chức chuyên môn, nghiệp vụ tại Thanh tra Sở theo nguyên tắc: *“Số lượng công chức lãnh đạo, quản lý tại Thanh tra Sở phải ít hơn số lượng công chức chuyên môn, nghiệp vụ hoặc đảm bảo biên chế tối thiểu và số lượng lãnh đạo theo quy định”*.

- Đối với Chi cục và các tổ chức tương đương trực thuộc Sở, không đủ điều kiện duy trì 12 biên chế thì tổ chức thành phòng chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù (*không tính vào 03 phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở*) hoặc khuyến khích giao phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác thực hiện chức năng, nhiệm vụ; đồng thời tiến hành rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ các tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh cho phù hợp.

- Rà soát, sắp xếp tổ chức lại các đơn vị trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh theo đúng Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; theo đó, mỗi đơn vị có tối đa 03 phòng chuyên môn, nghiệp vụ, bao gồm cả văn phòng (nếu có); Thanh tra trực thuộc Sở (*đối với Thanh tra tỉnh là Phòng Kiểm soát sau thanh tra*). Riêng Sở Kế hoạch và Đầu tư có thêm phòng đặc thù là Phòng Đăng ký kinh doanh.

- Đối với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông: Trước đây thí điểm nhập Thanh tra Sở và Văn phòng Sở, nay tách thiết chế thanh tra riêng theo quy định.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tổ chức hành chính trực thuộc Sở:

Các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát, triển khai sắp xếp theo đúng Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy; đồng thời phải đáp ứng đầy đủ điều kiện thành lập theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Chương trình hành động số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy; đồng thời

căn cứ các nội dung quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 để triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong cho phù hợp.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

Trên cơ sở nội dung chỉ đạo tại Khoản 1 văn bản này, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án kiện toàn, tổ chức lại tổ chức bộ máy (*tổ chức bộ máy tổng thể - gồm các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp trực thuộc*) của đơn vị; nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ (*trong Đề án bổ sung nội dung dự kiến phương án sắp xếp tổ chức bộ máy và danh mục vị trí việc làm của đơn vị theo Phụ lục 1, 2 đính kèm văn bản này*); **gửi về Sở Nội vụ trước ngày 10/5/2021.**

b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

Trên cơ sở nội dung chỉ đạo tại Khoản 2 văn bản này, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án kiện toàn, tổ chức lại tổ chức bộ máy của đơn vị; nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ (*trong Đề án bổ sung nội dung dự kiến phương án sắp xếp tổ chức bộ máy và danh mục vị trí việc làm của đơn vị theo Phụ lục 3, 4 đính kèm văn bản này*); **gửi về Sở Nội vụ trước ngày 10/5/2021.**

c) Sở Nội vụ: có trách nhiệm thẩm định đề án kiện toàn, tổ chức lại tổ chức bộ máy của các cơ quan đơn vị theo đúng quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ; **trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước ngày 20/5/2021** nhằm đảm bảo tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được **sắp xếp đồng bộ kể từ ngày 01/6/2021**; trên cơ sở đó tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh **trình Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 6/2021**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, VXNV. PD

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Nam



PHỤ LỤC 1

Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh
(kèm theo Công văn số ..1927...//UBND-VXNV
ngày 22./4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Trước khi sắp xếp			Đề xuất phương án sắp xếp		
	Tên các tổ chức cấu thành bên trong	Số lượng biên chế được bố trí	Số lượng cấp phó tối đa theo quy định	Tên các tổ chức cấu thành bên trong	Số lượng biên chế dự kiến bố trí	Số lượng cấp phó tối đa theo quy định
1	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ					
a)						
b)						
.....						
2	Văn phòng Sở					
3	Thanh tra Sở					
4	Các tổ chức hành chính trực thuộc (nếu có)					
a)	Đơn vị 1					
	- Phòng.....					
	- Phòng.....					
b)	Đơn vị 2					
	- Phòng.....					
	- Phòng.....					
....					
5	Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (nếu có)					
a)	Đơn vị 1					
	- Phòng.....					
	- Phòng.....					

STT	Trước khi sắp xếp			Đề xuất phương án sắp xếp		
	Tên các tổ chức cấu thành bên trong	Số lượng biên chế được bố trí	Số lượng cấp phó tối đa theo quy định	Tên các tổ chức cấu thành bên trong	Số lượng biên chế dự kiến bố trí	Số lượng cấp phó tối đa theo quy định
b)	Đơn vị 2					
	- Phòng.....					
	- Phòng.....					
....					

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUAN**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 2

Danh mục vị trí việc làm công chức của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh sau khi sắp xếp tổ chức lại

*(kèm theo Công văn số ...1927...//UBND-VXNV
ngày 22./4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tối thiểu cần đáp ứng đối với vị trí việc làm	Ngạch công chức tối đa của vị trí việc làm	Số lượng người làm việc dự kiến bố trí
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý			
1	Vị trí việc làm 1			
2	Vị trí việc làm 2			
.....			
II	Vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ			
1	Vị trí việc làm 1			
2	Vị trí việc làm 2			
.....			
III	Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ			
1	Vị trí việc làm 1			
2	Vị trí việc làm 2			
.....			



PHỤ LỤC 4

**Danh mục vị trí việc làm viên chức của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh
sau khi sắp xếp tổ chức lại**

(kèm theo Công văn số ...1927...//UBND-VXNV ngày 22./4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên vị trí việc làm	Ngạch hoặc hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu cần đáp ứng đối với vị trí việc làm	Ngạch hoặc hạng chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm	Số lượng người làm việc dự kiến bố trí		
				Biên chế do ngân sách nhà nước đảm bảo	Trong chỉ tiêu từ nguồn thu sự nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt	Cộng
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý					
1	Vị trí việc làm 1					
2	Vị trí việc làm 2					
.....					
II	Vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ					
1	Vị trí việc làm 1					
2	Vị trí việc làm 2					
.....					
III	Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ					
1	Vị trí việc làm 1					
2	Vị trí việc làm 2					
.....					